

Số: 132/BC-HĐQTHà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2017**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP**
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 04.38276923 Fax: 043.8276925 Email: ctmay10@garco10.com.vn
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	584/NQ-ĐHĐCĐ2016	05/05/2016	1. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016 với một số nội dung chính sau: - Tổng doanh thu năm 2015: 2.740,43 tỷ đồng. - Lợi nhuận năm 2015: 59,46 tỷ đồng - Tổng lao động năm 2015: 8.096 người - Thu nhập bình quân: 6.786.460 đồng/ người/ tháng. - Đầu tư năm 2015: 138,75 tỷ đồng. 2. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015. 3. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015. 4. Thông qua toàn văn báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG. 5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015. 6. Thông qua mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại

134

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			giao cho Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát, ban Điều hành. 7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016 : - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 8.000.000 (tám triệu) cổ phần. - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 80.000.000.000 (Tám mươi tỷ) đồng. - Thời gian thực hiện : Quý 3 và quý 4 năm 2016 - Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trên danh sách cổ đông chốt để phát hành thêm cổ phiếu. - Tỷ lệ thực hiện: 10 : 8 (Cổ đông sở hữu 1 cổ phần tương ứng với 1 quyền, 10 quyền được mua thêm 8 cổ phần mới). 8. Thông qua tờ trình đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phù hợp với tình hình thị trường cũng như quy định của pháp luật. 9. Thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi/bổ sung điều lệ Tổng Công ty May 10 - CTCP cho phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014 theo Tờ trình sửa đổi/bổ sung điều lệ. 10. Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch HĐQT	22/04/2015	11	11/11	
2	Ông Phạm Duy Hạnh	Ủy viên HĐQT	22/04/2015	11	11/11	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT - TGĐ	22/04/2015	11	11/11	

4	Bà Nguyễn Thiên Lý	Ủy viên HĐQT – P.TGD	22/04/2015	11	11/11	
5	Ông Thân Đức Việt	Ủy viên HĐQT – P.TGD	22/04/2015	11	11/11	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT cùng với Ban giám đốc đã tiến hành các buổi họp chung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2016. Đồng thời HĐQT cũng đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban giám đốc trong thời gian tới.

- HĐQT đã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc.

- HĐQT đã yêu cầu Tổng giám đốc tập trung lãnh đạo và chỉ đạo: công tác chất lượng và tiến độ giao hàng; đánh giá, phân tích dự báo tình hình SXKD theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Tổng công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	07/01/2016	- Nâng cấp/Mở rộng diện tích cho Trường Mầm non và trường cao đẳng nghề Long Biên. - Cơ cấu lại một số phòng nghiệp vụ phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty.
2	02/NQ-HĐQT	04/04/2016	- Thống nhất số liệu báo cáo thực hiện quý I và kế hoạch quý II năm 2016. - Thống nhất nội dung, báo cáo, tờ trình chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông. - Triển khai giải pháp phân công chuyên môn hóa dài hạn, tập trung thể mạnh của từng người trong đội ngũ CBQL, CQĐH. - Giải pháp chiến lược về nguồn lực, tái cấu trúc lại hệ thống siêu thị, cửa hàng, đại lý...
3	03/NQ-HĐQT	04/07/2016	- Bổ nhiệm 02 vị trí Giám đốc điều hành đối với

14

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Ông Nguyễn Ánh Dương và Bà Nguyễn Thị Bích Thủy. - CQĐH triển khai ký các hợp đồng hợp tác với chuỗi cung ứng trong tháng 8/2016. - Giao CQĐH xây dựng phương án chuyển đổi XN May Vị Hoàng theo chủ trương /quyết định của UBND TP.Nam Địnhhiện nay.
4	646B/QĐ-HĐQT	23/05/2016	- Ngày chốt danh sách cổ đông sở hữu cổ phần: 03/06/2016. - Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015: 20%/ mệnh giá cổ phần. - Thời gian chi trả dự kiến: Từ ngày 08/06/2016.
5	1094B/NQ-HĐQT	12/09/2016	Mở tài khoản phong tỏa tại ngân hàng để nhận tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty: - Tên Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Chương Dương - Tài khoản số: 0541000272808 - Chủ tài khoản: Tổng Công ty May 10 - CTCP
6	1095A/NQ-HĐQT	12/09/2016	Thông qua kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: - Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 80.000.000.000 đồng - Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 120.000.000.000 đồng Chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền này như sau: - Đầu tư thiết bị chiều sâu, đổi mới công nghệ: 80.000.000.000 đồng - Đầu tư vào dự án đầu tư mở rộng năng lực sản xuất chi nhánh TCT May 10 – CTCP – Trung tâm thương mại và sản xuất Công nghệ cao Hưng Hà (Giai đoạn II): 40.000.000.000 đồng
7	1095B/NQ-HĐQT	12/09/2016	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Tổng Công ty May 10 – CTCP, gồm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng; - Bản cáo bạch; - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Bản sao Điều lệ tổ chức và hoạt động; - Bản sao Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014, năm 2015 và Báo cáo tài chính Quý II năm 2016 (riêng Công ty mẹ và hợp nhất); - Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ; - Thông tin về người có liên quan với thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát của tổ chức chào bán; - Nghị quyết của HĐQT thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng; - Nghị quyết về việc đăng ký mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu; - Báo cáo kết quả sử dụng vốn của đợt chào bán gần nhất; - Bản sao Hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng; - Các tài liệu khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
8	1109A/QĐ-HĐQT	14/09/2016	Chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Dệt may Liên Phương cho Công ty cổ phần Bất động sản nhà Sài Gòn: - Số cổ phần chuyển nhượng: 348.000 cổ phần. - Giá chuyển nhượng: 11.000 đồng/ cổ phần. - Tổng giá trị chuyển nhượng: 3.828.000.000 đồng.
9	1508A/NQ-HĐQT	22/12/2016	1. Thông qua kế hoạch thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) - Ngày gửi Thông báo chốt danh sách cổ đông: 23/12/2016. - Ngày chốt danh sách: 16h00 ngày 03/01/2017.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			2. Thông qua kế hoạch đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu của Tổng công ty May 10 tại thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết.
10	1514/NQ-HĐQT	23/12/2016	- Thông qua báo cáo tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu Tổng công ty May 10 – CTCP năm 2016: - Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành cho cổ đông hiện hữu: 8.000.000 cổ phiếu. - Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đã mua hết ngày 22/12/2016: 7.960.040 cổ phiếu. - Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua: 39.960 cổ phiếu. 2. Thông qua đối tượng chào bán tiếp số cổ phiếu cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua là cán bộ quản lý công nghệ, sản xuất, kỹ sư công nghệ, nghệ nhân may đo veston cao cấp nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược của Tổng công ty: - Giá chào bán: 15.000 đồng/ cổ phiếu. - Thời gian nộp tiền: Từ ngày 23/12/2016 đến ngày 24/12/2016.
11	04/NQ-HĐQT	27/12/2016	- Thống nhất mức cổ tức dự kiến năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét. Thời gian chi trả trước ngày 30/06/2017. - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 dự kiến thực hiện tháng 04/2017.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát	28/04/2015	02	2/2	

2	Bà Bùi Thị Tuyết	Ủy viên BKS	28/04/2015	02	2/2	
3	Bà Đặng Thanh Huyền	Ủy viên BKS	28/04/2015	02	2/2	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Quá trình giám sát của BKS cho thấy HĐQT và Ban giám đốc Tổng Công ty đã tuân thủ đúng theo Điều lệ và các Quy chế của Tổng công ty.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được gửi đến các phòng, đơn vị trực thuộc để nắm bắt và triển khai thực hiện.
- Ban giám đốc đã hoạt động, điều hành đúng chức năng được phân công, thường xuyên báo cáo HĐQT các vấn đề thuộc thẩm quyền xem xét/ quyết định của HĐQT trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đầy đủ theo pháp luật lao động.
- Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được Tổng công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian và kinh phí hoạt động.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong BKS phù hợp với hoạt động của Tổng công ty.
- Định kỳ phối hợp với Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Đề xuất ý kiến HĐQT, Ban giám đốc về công tác quản lý điều hành trên cơ sở kết quả kiểm tra.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Tham gia vào việc kiểm soát hồ sơ mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổng công ty may 10 trong năm 2016.

IV. Đào tạo về quản trị Tổng công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo phụ lục I đính kèm
2. Giao dịch giữa Tổng công ty và người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. Không phát sinh
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh

ky

0130
HNGT
110
3 TY
PHÂN
1. TP

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

STT	Đơn vị thực hiện giao dịch	Quan hệ với Tổng công ty	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Cổ đông lớn	Từ năm 2015	Cung cấp sản phẩm hàng may mặc
2	Công ty TNHH Thiệu Đô	Tổ chức mà ông Thân Đức Việt – UV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc là Tổng giám đốc	Từ năm 2009	Hợp đồng dịch vụ gia công hàng may mặc; mua bán công cụ, phụ tùng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục II đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không phát sinh

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng và lập hồ sơ đăng ký lưu ký chứng khoán.

- Tổng công ty đã phát hành thêm 8.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên thành 180 tỷ đồng. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành là 120 tỷ đồng.
- Tổng công ty thực hiện lập hồ sơ lưu ký chứng khoán tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên sàn Upcom trong quý 1/2017.

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017

CHỦ TỊCH HĐQT *my*



Vũ Đức Giang





PHỤ LỤC I
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam		Tổ chức là cổ đông lớn nắm giữ 35,51% VDL của May 10	0100100008	41A Lý Thái Tổ - Hà Nội			
2	Vũ Đức Giang		Chủ tịch HĐQT	022004687 cấp ngày 20/4/2006 tại TP. HCM	259/31 Cư Xá Tự do, Cách mạng tháng 8, phường 7, quận Tân Bình, TP. HCM	22/04/2015		
3	Phạm Duy Hạnh		Ủy viên HĐQT	161580709 cấp ngày 5/7/2010 tại Nam Định	Số 19, Máy Tơ, Ngô Quyền, Nam Định	22/04/2015		
4	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc	010542475 cấp ngày 18/5/2009 tại Hà Nội	Tổ 3, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		
5	Nguyễn Thiên Lý		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	010542481 cấp ngày 30/03/2011 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
6	Thân Đức Việt		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	027074000041 cấp ngày 06/9/2014 tại Hà Nội	Tổ 12, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		
7	Bạch Thăng Long		Giám đốc điều hành	011501047 cấp ngày 09/01/2007 tại HN	Tổ 2, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		
8	Trần Trọng Kim		Giám đốc điều hành	151133690 cấp ngày 22/03/2007 tại Thái Bình	Khu 3, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	22/04/2015		
9	Nguyễn Ánh Dương		Giám đốc điều hành	011720204 cấp ngày 23/02/2012 tại HN	Tổ 2, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	01/08/2016		
10	Nguyễn Thị Bích Thủy		Giám đốc điều hành	012617457 cấp ngày 06/06/2003 tại HN	Số 769 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	01/08/2016		
11	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát	026175000468 cấp ngày 30/09/2015 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		
12	Bùi Thị Tuyết		Ủy viên BKS	012572307 cấp ngày 22/12/2002	Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		

130
ÔNG T
Y 10
G T
PHÂN
EN - T

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
13	Đặng Thanh Huyền		Ủy viên BKS	012059038 cấp ngày 27/7/2013 tại Hà Nội	Số B1, ngõ 67, Văn Cao, Ba Đình, Hà Nội	22/04/2015		
14	Phạm Bích Hồng		Kế toán trưởng	011766044 cấp ngày 30/3/2011 tại Hà Nội	Tổ 22, Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	22/04/2015		
15	Công ty TNHH May Phù Đồng		Công ty con mà May 10 nắm giữ 60,97% VDL	0100598947	Liên đoàn lao động huyện Gia Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	28/05/1997		





PHỤ LỤC II
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Vũ Đức Giang		Chủ tịch HĐQT	022004687 cấp ngày 20/4/2006 tại TP.HCM	259/31 Cмạng T8, P7, Tân Bình - TP HCM	893.310	4,9628	
1	Vũ Minh Đức			036061000675 cấp ngày 04/2/2016 tại TP.HCM	193/5 đường Bình Long, Phường Bình Hưng Hoà A, Quận Bình Tân, TP.HCM			Em ruột Ô.Giang
2	Bùi Thị Chuyên			023696808 cấp ngày 10/11/2008 tại TP.HCM	193/5 đường Bình Long, Phường Bình Hưng Hoà A, Quận Bình Tân, TP.HCM			Em dâu Ô.Giang
3	Vũ Văn Dương			036067000530 cấp ngày 23/12/2015 tại TP.HCM	68 TTN 25, Kp 5, Phường Tân Thới Nhất. Quận 12, TP.HCM			Em ruột Ô.Giang
4	Lưu Thị Hoa Mai			023460515 cấp ngày 10/9/2015 tại TP.HCM	68 TTN 25, Kp 5, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM			Em dâu Ô.Giang
5	Vũ Văn Phúc			023186225 cấp ngày 27/12/2014 tại TP.HCM	116 đường Man Thiện, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9			Em ruột Ô.Giang
6	Võ Thị Kim Oanh			023335151 cấp ngày 27/12/2014 tại TP.HCM	116 đường Man Thiện, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9			Em dâu Ô.Giang



TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Vũ Văn Hải			025904567 cấp ngày 25/4/2014 tại TP.HCM	15/11 Kp5, Đường Phan Văn Hớn, Phường Tân Thới Nhất. Q.12			Em ruột Ô.Giang
8	Trần Thị Thuý Vân			023355710 cấp ngày 30/10/2001 tại TP.HCM	15/11 Kp5, Đường Phan Văn Hớn, Phường Tân Thới Nhất. Q.12			Em dâu Ô.Giang
9	Trương Thị Hoa			020186612 cấp ngày 02/04/2015 tại TP.Hồ Chí Minh	259/31 Cмạng T8, P7, Tân Bình - TP HCM			Vợ Ô.Giang
10	Vũ Thị Minh Khoa			079183004381 cấp ngày 24/11/2016 tại TP.Hồ Chí Minh	259/31 Cмạng T8, P7, Tân Bình - TP HCM			Con ruột Ô.Giang
11	Vũ Thị Như Quỳnh			024338524 cấp ngày 18/10/2011 tại TP. Hồ Chí Minh	259/31 Cмạng T8, P7, Tân Bình - TP HCM	100.000	0,5556	Con ruột Ô.Giang
12	Vũ Đức Hoàng Nam			024595232 cấp ngày 29/07/2009 tại TP. Hồ Chí Minh	259/31 Cмạng T8, P7, Tân Bình - TP HCM			Con ruột Ô.Giang
13	Tổng công ty cổ phần may Việt Tiến			0300401524	07 Lê Minh Xuân, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh			Tổ chức mà Vũ Đức Giang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
II	Phạm Duy Hạnh		Ủy viên HĐQT	0161580709 cấp ngày 05/7/2010 tại	A14 - BT6 Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Nam Định				
1	Phạm Văn Diệm			160883897	Thôn Nhuộng, xã Yên Trung, ý Yên, Nam Định			Bố đẻ Ô.Hạnh (Sinh năm 1925)
2	Ngô Thị Ngọt			160883903	Thôn Nhuộng, xã Yên Trung, ý Yên, Nam Định			Mẹ đẻ Ô.Hạnh (Sinh năm 1927)
3	Trần Thị Thủy			0160042636 cấp ngày 18/2/2014 tại Nam Định	A14 - BT6 Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội			Vợ Ô.Hạnh
4	Phạm Thị Thu Trang			036191000111 cấp ngày 3/11/2014 tại Hà Nội	A14 - BT6 Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	94.000	0,5222	Con ruột Ô.Hạnh
5	Trần Mạnh Linh			027091000029 cấp ngày 18/11/2014 tại Hà Nội	21 ngõ 59 Chùa Bộc - Đống Đa - Hà Nội			Con rể Ô.Hạnh
6	Phạm Minh Đức			016264833 cấp ngày 14/12/2010 tại Nam Định	T6/23/12A Timecity Hà Nội	36.000	0,2000	Con ruột Ô.Hạnh
7	Dai Yuan Cheng			E64284114 cấp ngày 27/4/2016 tại Trung Quốc	T6/23/12A Timecity Hà Nội			Con dâu Ô.Hạnh

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
III	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Ủy viên HĐQ, Tổng giám đốc	010542475 cấp ngày 18/5/2009 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	1.033.500	5,7417	
1	Lê Nho Thường			011720189 cấp ngày 08/3/2013 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	102.600	0,5700	Chồng B.Huyền
2	Lê Nho Dương			012815407 cấp ngày 14/7/2005 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con ruột B.Huyền
3	Lê Minh Nguyệt			013041882 cấp ngày 18/3/2008 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con ruột B.Huyền
4	Nguyễn Thị Hồng Vinh			010542704 cấp ngày 28/3/2005 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	3.582	0,0199	Chị ruột B.Huyền
5	Đặng Sĩ Cường			010476246 cấp ngày 09/01/2007 tại Hà Nội	Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Anh rể B.Huyền
6	Nguyễn Thị Thanh Hà			011456391 cấp ngày 29/7/2003 tại Hà Nội	Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội	34.660	0,1926	Em ruột B.Huyền
7	Nguyễn Hồng Thành			012655382 cấp ngày 03/12/2003 tại Hà Nội	Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội			Em rể B.Huyền
IV	Nguyễn Thiên Lý		Ủy viên HĐQT, Phó	010542481 cấp ngày 30/3/2011 tại Hà Nội	SN 102 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN	644.500	3,5806	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			TGD					
1	Nguyễn Mộng Giao			010542447 cấp ngày 14/12/2007 tại Hà Nội	Số 47 – tổ 2- Sài Đồng – Long Biên - HN			Bố đẻ B.Lý
2	Bùi Thị Liên			010542606 cấp ngày 06/12/2007 tại Hà Nội	Số 47 – tổ 2- Sài Đồng – Long Biên - HN			Mẹ đẻ B.Lý
3	Đỗ Xuân Thành			010542767 cấp ngày 11/4/2009 tại Hà Nội	SN 102 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN			Chồng B.Lý
4	Đỗ Hương Quỳnh			012895581 cấp ngày 05/7/2006 tại Hà Nội	SN 102 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN	373.550	2,0753	Con ruột B.Lý
5	Đỗ Đức Minh			001202001598 cấp ngày 21/6/2016 tại Hà Nội	SN 102 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN			Con ruột B.Lý
6	Nguyễn Thị Thiên Hương			01166003778 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	757 Nguyễn Văn Linh– Sài Đồng – Long Biên - HN	8.348	0,0464	Em gái B.Lý
7	Vũ Hồng Hải			01067003888 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	757 Nguyễn Văn Linh– Sài Đồng – Long Biên - HN	5.522	0,0307	Em rể B.Lý
8	Nguyễn Hương Duyên			01168004170 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	Số 47 – tổ 2- Sài Đồng – Long Biên - HN	22.334	0,1241	Em gái B.Lý

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Nguyễn Thị Xuân Hồng			01171005247 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 7– Sài Đồng – Long Biên - HN	10.796	0,0600	Em gái B.Lý
10	Nguyễn Thúy Hà			01176006476 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	Số 47 – tổ 2- Sài Đồng – Long Biên - HN			Em gái B.Lý
11	Nguyễn Văn Hưng			012156423 cấp ngày 12/12/2013 tại Hà Nội	Thôn Cam, Cổ Bi – Gia Lâm - HN	28.098	0,1561	Em rể B.Lý
V	Thân Đức Việt		Ủy viên HDQT, Phó TGD	027074000041 cấp ngày 06/9/2014 tại Hà Nội	30C ngõ 95/81 Vũ Xuân Thiều, Long Biên, Hà Nội	343.000	1,9056	1,90
1	Nguyễn Thị Mỹ			12638671 cấp ngày 05/9/2003 tại Hà Nội	30C ngõ 95/81 Vũ Xuân Thiều, Long Biên, Hà Nội			Vợ Ô.Việt
2	Thân Bích Dy			011941282 cấp ngày 13/11/2010 tại Hà Nội	Thôn Phúc Lâm, xã Hoàng Ninh, Việt Yên, Bắc Giang			Bố đẻ Ô.Việt
3	Nguyễn Thị Tĩnh			011837408 cấp ngày 13/11/2010 tại Hà Nội	Thôn Phúc Lâm, xã Hoàng Ninh, Việt Yên, Bắc Giang			Mẹ đẻ Ô.Việt
4	Thân Đức Thiện			011941305 cấp ngày 06/10/2010 tại Hà Nội	30 ngõ 95/81 Vũ Xuân Thiều, Long Biên, Hà Nội			Anh ruột Ô.Việt

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	Thân Đức Anh				30C ngõ 95/81 Vũ Xuân Thiều, Long Biên, Hà Nội			Con ruột Ô. Việt (Sinh năm 2002)
6	Thân Thùy Dung				30C ngõ 95/81 Vũ Xuân Thiều, Long Biên, Hà Nội			Con ruột Ô. Việt (Sinh năm 2005)
7	Công ty TNHH Thiệu Đô			2801424445	xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa			Tổ chức Ông Việt giữ chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
VI	Bạch Thăng Long		Giám đốc điều hành	011501047 cấp ngày 09/1/2007 tại Hà Nội	Số 16 Ngõ 66 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN	176.040	0,9780	
1	Bạch Văn Lộc			010542909 cấp ngày 22/9/2011 tại Hà Nội	Số 274 Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội			Bố đẻ Ô. Long
2	Đỗ Thị Đoan			01170004738 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	Số 16 Ngõ 66 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN	7.648	0,0425	Vợ Ô. Long
3	Bạch Minh Hương			013145954 cấp ngày 18/2/2009 tại Hà Nội	Số 16 Ngõ 66 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN			Con ruột Ô. Long

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Bạch Minh Anh			001301016296 cấp ngày 16/5/2016 tại Hà Nội	Số 16 Ngõ 66 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng – Long Biên - HN			Con ruột Ô. Long
5	Bạch Tuyết Chinh			011111850 cấp ngày 3/2/2010 tại Hà Nội	Số 58 ngõ 77 Phố 8/3 Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội			Chị ruột Ô. Long
6	Bạch Ngọc Lân			012617491 cấp ngày 27/3/2013 tại Hà Nội	Số 274 Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội			Em ruột Ô. Long
7	Bạch Ngọc Châm			01170004742 cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 2 Sài Đồng – Long Biên - Hà Nội			Em ruột Ô. Long
8	Bạch Ngọc Chi			011885209 cấp ngày 11/7/2005 tại Hà Nội	P306-CT2 Chung cư ngõ 183 – Hoàng Văn Thái – Thanh Xuân - Hà Nội			Em ruột Ô. Long
9	Nguyễn Ngọc Hòa			001064005277 cấp ngày 18/11/2015 tại Hà Nội	Số 58 ngõ 77 Phố 8/3 Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội			Anh rể Ô. Long
10	Nguyễn Thị Huyền			001176002571 cấp ngày 13/10/2014 tại Hà Nội	Số 274 Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội			Em dâu Ô. Long
11	Trần Hồng Nhiệm			012572287 cấp ngày 5/12/2013 tại Hà Nội	Tổ 2 Sài Đồng – Long Biên - Hà Nội			Em rể Ô. Long
12	Đỗ Xuân Dân			012161977 cấp ngày 30/5/2009 tại Hà Nội	P306-CT2 Chung cư ngõ 183 – Hoàng Văn Thái – Thanh Xuân - Hà Nội			Em rể Ô. Long

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
VII	Trần Trọng Kim		Giám đốc điều hành	0151133690 cấp ngày 22/3/2007 tại Thái Bình	Khu 3, thị trấn Hưng Hà- Hưng Hà –Thái Bình	146.970	0,8165	
1	Hoàng Thị Hường			150522420 cấp ngày 18/04/2013 tại Thái Bình	Khu 3 – TT Hưng Hà – Hưng Hà – Thái Bình			Vợ Ô.Kim
2	Trần Mạnh Hùng			013036154 cấp ngày 15/01/2008 tại Hà Nội	C2 – Mỹ Đình 1 – Từ Liêm – Hà Nội			Con ruột Ô.Kim
3	Trần Anh Dũng			034092000568 cấp ngày 18/4/2014 Tại Thái Bình	Khu 3 – TT Hưng Hà – Hưng Hà – Thái Bình			Con ruột Ô.Kim
4	Trần Thị Hiền			034148002224 cấp ngày 13/01/2017 tại Thái Bình	Phường Trần Lãm – TP.Thái Bình			Chị ruột Ô.Kim
5	Trần Thị Bình			1505222614 cấp ngày 21/6/2012 Tại Thái Bình	Minh Hòa – Hưng Hà – Thái Bình			Chị ruột Ô.Kim
VIII	Nguyễn Thị Bích Thủy		Giám đốc điều hành	012617457 cấp ngày 6/6/2003 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	35.526	0,9174	
1	Nguyễn Ngọc Linh			182045660 cấp ngày 17/6/2014 tại Nghệ	Đà Sơn , Đô Lương, Nghệ An			Bố đẻ B.Thủy

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				An				
2	Nguyễn Thị Hoài			015735544 cấp ngày 8/4/2011 tại Nghệ An	Đà Sơn, Đô Lương ,Nghệ An			Mẹ đẻ B.Thủy
3	Nguyễn Phú Chiến			001068004786 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên , Hà Nội	29.988	0,1666	Chồng B.Thủy
4	Nguyễn Quỳnh Mai			012976172 cấp ngày 6/6/2017 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên ,Hà Nội			Con ruột B.Thủy
5	Nguyễn Quỳnh Anh			013695334 cấp ngày 27/3/2014 tại Hà Nội	Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Con ruột B.Thủy
6	Nguyễn Ngọc Nghĩa			187126114 cấp ngày 14/5/2009 tại Nghệ An	Đà Sơn, Đô Lương, Nghệ An			Em ruột B.Thủy
7	Nguyễn Thị Mùi			145355322 cấp ngày 1/6/2005 tại Hưng Yên	Trung Hòa, Yên Mỹ, Hưng Yên			Em ruột B.Thủy
8	Hoàng Thị Hà			182518676 cấp ngày 8/3/2000 tại Nghệ An	Đà Sơn, Đô Lương, Nghệ An			Em dâu B.Thủy
9	Lê Văn Tùng			145627997 cấp ngày 18/9/2010 tại Hưng Yên	Trung Hòa, Yên Mỹ, Hưng Yên			Em rể B.Thủy

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
IX	Nguyễn Ánh Dương		Giám đốc điều hành	011720204 cấp ngày 23/2/2012 tại Hà Nội	Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội	59.550	0,3308	
1	Nguyễn Hong Ánh			012372374 cấp ngày 22/11/2002 tại Hà Nội	Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội			Bố đẻ Ô.Dương
2	Nguyễn Thị Trôi			010528922 cấp ngày 19/01/2008 tại Hà Nội	Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội			Mẹ đẻ Ô.Dương
3	Lê Thị Bích Hạnh			035175000164 cấp ngày 30/09/2015 tại Hà Nội	Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội			Vợ Ô.Dương
4	Nguyễn Lê Minh Đức				Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội			Con ruột Ô.Dương
5	Nguyễn Lê Thiên Hương			013626527 cấp ngày 08/4/2013 tại Hà Nội	Tổ 2 – Sài Đồng - Long Biên – Hà Nội			Con ruột Ô.Dương
6	Nguyễn Hong Khương			011610832 cấp ngày 08/4/2014 tại Hà Nội	Tổ 8 – Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội			Anh ruột Ô.Dương
7	Trần Thị Hằng			001175004181 cấp ngày 17/04/2015 tại Hà Nội	Trú tại Tổ 8 – Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội			Chị dâu Ô.Dương

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Nguyễn Minh Phương			012051497 cấp ngày 14/4/2006 tại Hà Nội	Phường Hàng Gai – Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội			Em ruột Ô.Dương
9	Đỗ Thị Ánh Tuyết			011849884 cấp ngày 06/05/2010 tại Hà Nội	Phường Hàng Gai – Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội			Em ruột Ô.Dương
X	Phạm Bích Hong		Kế toán trưởng	011766044 cấp ngày 30/3/2011 tại Hà Nội	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	514.300	2,8572	
1	Phạm Minh Thư			012491408 cấp ngày 05/04/2013 tại Hà Nội	Số nhà AĐ 518 khu đô thị Vincom, Phúc đồng, Long Biên, Hà nội			Bồ đề B.Hồng
2	Vũ Thị Huệ			010542886 cấp ngày 28/01/2002 tại Hà Nội	Số nhà AĐ 518 khu đô thị Vincom, Phúc đồng, Long Biên, Hà nội			Mẹ đẻ B.Hồng
3	Nguyễn Văn Thành			011894861 cấp ngày 27/03/2010 tại Hà Nội	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Chồng B.Hồng
4	Nguyễn Thúy Hằng			013406560 cấp ngày 29/03/2011 tại Hà Nội	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	218.084	1,2116	Con ruột B.Hồng
5	Nguyễn Minh Tâm				Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con ruột B.Hồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Phạm Thị Thu			01239417 cấp ngày 25/11/2013 tại Hà Nội	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	15.716	0,0873	Em ruột B.Hồng
7	Phạm Văn Tiến			033060000314 cấp ngày 17/06/2015 tại Hà Nội	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Em rể B.Hồng
8	Phạm Thị Hường			Số Hộ chiếu B2990817 cấp ngày 24/04/2009	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	9.000	0,0500	Em ruột B.Hồng
9	Nguyễn Văn Lâm			012051093 cấp ngày 14/04/2012 Tại Hà Nội	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Em rể B.Hồng
10	Phạm Đức Minh			012051093 cấp ngày 14/4/2012 tại Hà Nội	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	19.260	0,1070	Em ruột B.Hồng
11	Vũ Thị Thúy Hằng			012088731 cấp ngày 14/12/2007 tại Hà Nội	Tổ 18 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Em dâu B.Hồng
XI	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát	026175000468 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	5.778	0,0321	
1	Hoàng Thế Nhu			001071005931 cấp ngày 30/9/2015 tại	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội	68.400	0,3800	Chồng B.Hà

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Hà Nội				
2	Hoàng Thế Quang			013683341 cấp ngày 15/02/2014 tại Hà Nội	Tổ 22 Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con đẻ B.Hà
3	Nguyễn Văn Định			011460296 cấp ngày 06/11/2008 tại Hà Nội	Khu TT Công ty vật tư mỏ địa chất - Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Bố đẻ B.Hà
4	Lê Thị Lan			013351928 cấp ngày 26/11/2010 tại Hà Nội	Khu TT Công ty vật tư mỏ địa chất - Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Mẹ đẻ B.Hà
5	Nguyễn Thị Thu Hương			011977971 cấp ngày 18/12/2012 tại Hà Nội	Khu TT Công ty vật tư mỏ địa chất - Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Em ruột B.Hà
6	Lâm Hải Vinh			010077000024 cấp ngày 28/12/2015 tại Hà Nội	Khu TT Công ty vật tư mỏ địa chất - Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Em rể B.Hà
7	Nguyễn Thị Thu Hằng			011995629 cấp ngày 18/12/2012 tại Hà Nội	Thôn Ái Mộ, xã Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Em ruột B.Hà
8	Vũ Văn Lâm			121277681 cấp ngày 23/9/2002 tại Hà Nội	Thôn Ái Mộ, xã Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			Em rể B.Hà
XII	Đặng Thanh Huyền		Thành viên Ban	012059038 cấp ngày 27/7/2013 tại	B1 ngõ 67 Văn Cao, Hà Nội			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			kiểm soát	Hà Nội				
1	Trần Thị Kim Liên		-	010282374 cấp ngày 29/02/2012 tại Hà Nội	06 Nguyễn Công Hoan, Hà Nội			Mẹ đẻ B.Huyền
2	Phạm Nguyễn Anh		-	012039823 cấp ngày 21/3/2003 tại Hà Nội	B1 ngõ 67 Văn Cao, Hà Nội	10.000	0,0556	Chồng B.Huyền
3	Phạm Nguyễn Đức		-	-	B1 ngõ 67 Văn Cao, Hà Nội			Con ruột B.Huyền (Sinh năm 2010)
4	Phạm Nguyễn Khôi		-	-	B1 ngõ 67 Văn Cao, Hà Nội			Con ruột B.Huyền (Sinh năm 2015)
5	Đặng Minh Vi		-	011835407 cấp ngày 11/01/2012 tại Hà Nội	05 Trần Nguyên Hãn, Hà Nội			Chị ruột B.Huyền
6	Nguyễn Đình Dương		-	013087277 cấp ngày 25/4/2009 tại Hà Nội	05 Trần Nguyên Hãn, Hà Nội			Anh rể B.Huyền
XIII	Bùi Thị Tuyết		Thành viên Ban kiểm soát	012572307 cấp ngày 22/11/2002 tại Hà Nội	15b/94 Vũ Xuân Thiều - Sài Đông - Long Biên - Hà Nội	49.706	0,2761	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Bùi Hoài Anh			31044000013 cấp ngày 22/7/2014 tại Hải Phòng	SN12T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Bố đẻ B.Tuyết
2	Đồng Thị Giám			031868680 cấp ngày 18/3/2011 tại Hải Phòng	SN12T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Mẹ đẻ B.Tuyết
3	Nguyễn Hong Sơn			27070000043 cấp ngày 11/5/2015 tại Hà Nội	SN 15b/94 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng –Long Biên –Hà Nội			Chồng B.Tuyết
4	Nguyễn Đức Hùng			013041878 cấp ngày 13/12/2012 tại Hà Nội	SN 15b/94 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng –Long Biên –Hà Nội			Con đẻ B.Tuyết
5	Nguyễn Hải An				SN 15b/94 Vũ Xuân Thiều – Sài Đồng –Long Biên –Hà Nội			Con đẻ B.Tuyết
6	Bùi Hoài Phương			030921807 cấp ngày 15/11/2010 tại Hải Phòng	SN7 T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Em ruột B.Tuyết
7	Bùi Hoài Nam			19074000045 cấp ngày 30/12/2014 tại Hải Phòng	SN12T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Em ruột B.Tuyết
8	Trần Thị Hiền			031868193 cấp ngày 3/12/2010 tại Hải Phòng	SN7 T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Em dâu B.Tuyết

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Trần Thị Thúy			030954623 cấp ngày 19/8/1999	SN12T3- D50 – Đồng Quốc Bình – Ngô Quyền – Hải Phòng			Em dâu B.Tuyết
XIV	Vũ Hoàng Hà		Người được ủy quyền công bố thông tin	001076007317 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	67.836	0,3769	
1	Vũ Đình Cầu			013455927 cấp ngày 1/10/2011 tại Hà Nội	Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Bố đẻ Ô.Hà
2	Bùi Thị Hiếu			037149000067 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Mẹ đẻ Ô.Hà
3	Mai Thị Thùy Anh			036179000690 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Vợ Ô.Hà
4	Vũ Hà Mi				Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Con ruột Ô.Hà (Sinh năm 2005)
5	Vũ Hà An				Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Con ruột Ô.Hà (Sinh năm 2011)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Vũ Mai Hương			001178006398 cấp ngày 30/9/2015 tại Hà Nội	Tổ 1, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội			Em ruột Ô.Hà